

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST;

Ngày: 25/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Thu Yến.
- Ông Nguyễn Kim Huy Bằng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Cường – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang
tham gia phiên tòa:*** Ông Danh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (tên gọi khác: D1), sinh năm 1989 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện C, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1966; Bị cáo có 02 người anh em ruột; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: không có;

Tiền sự: không có.

Tiền án: 04 lần.

+ Ngày 10/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự (Bản án số 96/2008/HSST).

+ Ngày 30/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 96/2008/HSST buộc D phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 07 tháng 02 ngày tù (Bản án số 121/2008/HSST).

+ Ngày 06/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Đồng thời tổng hợp hình phạt 05 năm 07 tháng 02 ngày tù của Bản án số 121/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho nên D phải chấp hành

hình phạt chung là 07 năm 07 tháng 02 ngày tù (Bản án số 24/2009/HSST). Bị can chấp hành xong án phạt tù ngày 10/12/2015.

+ Ngày 29/6/2018 Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 64/2018/HSST ngày 29/6/2018. Nguyễn Văn D bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h Điều 52 “Tái phạm”. Bị can chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/8/2021, tạm giam từ ngày 24/8/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Âu Dương Thị B, sinh năm: 1952; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số W, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Thị B, sinh năm: 1968; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Phước L, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã S, Tp M, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1977; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số R, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Tạ Văn T, sinh năm: 1993; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã R, Tp M, tỉnh Tiền Giang.

4. Vũ Đình K, sinh năm: 2001; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã Q, Tp M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/7 và 15/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố M, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 03 giờ ngày 21/7/2021, sau khi chơi game bắn cá, Nguyễn Văn D đi bộ một mình trên đường Lê Văn Nghè hướng từ Quốc lộ 50 đến ngã tư đường Lê Văn Nghè + Nguyễn Trung Trực để tìm tài sản trộm, trên đường đi D nhặt được 01 thanh kim loại mang theo. Khi đi ngang qua tiệm bán quần áo tại ấp M, xã P thành phố M (gần cửa hàng Bách hóa xanh xã P) của bà Âu Dương Thị B, sinh năm 1952 ngụ số W, Phường B, thành phố M khóa cửa không người trông coi nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D liền dùng thanh kim loại bẻ ổ khóa đột nhập vào bên trong, lấy quần áo bỏ vào túi nylon có sẵn tại đây. D tiếp tục dùng tay tháo 01 tivi Samsung, 32 inch, màu đen treo tường, rồi lấy số quần áo và tivi vừa trộm được cất

giấu tại chân cầu Chùa thuộc xã P, thành phố M. Sau đó, D đi bộ đến nhà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1977, ngụ số R, Phường H, thành phố M mượn xe mô tô hiệu Sirius của T (không rõ biển số) chạy đến cầu Chùa chờ ti vi về để ở nhà T. Theo Dkhai, sau đó D quay lại để chờ quần áo thì phát hiện bị mất hết nên về trả xe cho T. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D đến nhà T tiếp tục mượn xe mô tô hiệu Sirius của T và nhờ Lê Phước L, sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã S, thành phố M ngồi phía sau cầm đèn tivi nêu trên về nhà D. Khi lưu thông trên đường K, thì bị lực lượng dân phòng Phường F, thành phố M đang tuần tra phát hiện nên D để lại tivi và chờ L bỏ chạy.

*** Vụ thứ hai:**

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/8/2021 Nguyễn Văn D đến quán cà phê T tại ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang do Tạ Văn T, sinh năm 1993, ngụ ấp P, xã R, Tp M, tỉnh Tiền Giang làm chủ. Tại đây, D gặp T và Vũ Đình K (tự Cu đen), sinh năm 2001, ngụ ấp L, xã Q, Tp M, tỉnh Tiền Giang, tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, D mượn xe mô tô loại Dream màu nâu biển số 52N2 - 3243 của T và nhờ K đưa về nhà. Trên đường đi D rủ K đi hái dừa của người dân để uống nước được K đồng ý. D điều khiển xe chở K vào đường đal thuộc ấp B, xã Đ, thành phố M. Trên đường đi D dừng lại nhặt được 01 cây dao đã rỉ sét, cán gỗ trên đường rồi để K chở. Sau khi cầm dao đi vào trong các vườn dừa, D phát hiện xe mô tô hiệu Honda loại Waves màu đỏ xám đen biển số 63B9-057.99 của bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968 ngụ số 202B ấp B, xã Đ, Thành phố M dựng trên hành lang trước cửa nhà không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe. D đi đến nhìn thấy chìa khóa xe để trên bàn gần cửa ra vào nên bỏ con dao vừa nhặt được vào 01 cái thau để ở hành lang rồi lấy chìa khóa khởi động, điều khiển xe chạy ra đường. Lúc này, K thấy D chạy xe ra nên biết D vừa trộm xe, sợ liên quan nên K điều khiển xe mô tô của anh T chạy về nhà. Sau đó, D điều khiển trộm được đến nhà K tại ấp M1, xã P, thành phố M. Tại đây, D hỏi K có biển số xe nào không thì K trả lời không có rồi đi ra phía sau nhà. D ở phía trước mở cốp xe trộm được lấy chìa khóa lên mở biển số 63S2 - 4891 xe Nouvo màu đỏ của K đã bị hư đang dựng trong nhà, gắn vào xe mô tô vừa trộm được, còn biển số 63B9-057.99 D tháo ra để vào 01 bọc nhựa ném bỏ vào thùng rác phía trước nhà K. Sau đó, D chạy xe qua tỉnh Bến Tre để tìm nơi bán xe, trên đường đi D tháo cặp kính chiếu hậu ném bỏ ven đường. Khi qua Bến Tre, D phát hiện có 02 chốt kiểm dịch nên điều khiển xe chạy vào làn đường ngược chiều, khi đến chốt thứ hai gần trạm thu phí Bến Tre thì bị Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre truy đuổi, D chạy được 01 đoạn thì bỏ xe lại chạy thoát.

Tại Cáo trạng số 129/CT-VKSMT ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình

sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Âu Dương Thị B đã nhận lại tivi và không yêu cầu bị can bồi thường đối với số quần áo mà D đã lấy trộm, hiện bị mất. Bị hại Nguyễn Thị B đã nhận lại xe mô tô, riêng cặp kính chiếu hậu chị B không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) biển số 63S2 - 4891 và xe mô tô loại Nouvo màu đỏ có số máy 5VD1 - 25614 và số khung 5VD103Y025614 của Vũ Đình K mua qua mạng xã hội không có giấy tờ, không tìm được chủ sở hữu, đề nghị giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

+ 01 (một) xe mô tô loại Dream có số máy VTT1P50FMG062740 và số khung VLMDCG012HV062740 của Tạ Văn T trình bày mua xe củ qua mạng xã hội, không có giấy tờ, không tìm được chủ sở hữu. Riêng biển số 52N2 - 3243 được gắn trên xe mô tô trên, chờ kết quả trả lời của Công an Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Chuyển cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

+ 01 (một) con dao tự chế, cán gỗ dài 22,2cm, lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét, mũi nhọn dài 28,8cm, rộng 03cm, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Ngọc T cho D mượn xe và cho gửi nhờ tivi; Lê Phước L cầm tivi dùm D đem về nhà nhưng T và L không biết tài sản trên do D phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M không thu giữ xe mô tô của T và không xử lý đối với Tn, L.

Đối với Tạ Văn T cho D mượn xe và Vũ Đình K chở D đi trộm dừa. Cả T và K đều không biết D đi trộm tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho không xử lý T và K đồng phạm trong vụ án.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn D: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoản 03 giờ ngày 21/7/2021, bị cáo D đã lấy trộm 01 tivi Samsung, 32 inch, màu đen và một số quần áo của bà Âu Dương Thị B. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 422 ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: Tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch, màu đen trị giá 2.100.000 đồng. Riêng các tài sản bị mất là quần, áo do không có hóa đơn, chứng từ, tài sản bị mất chưa thu hồi được nên Hội đồng không xác định được giá trị còn lại của tài sản.

Tiếp tục vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/8/2021 bị cáo D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda loại Waves màu đỏ xám đen biển số 63B9-057.99 của bà Nguyễn Thị B. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 493/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Waves màu đỏ xám đen, biển số 63B9-057.99 có giá trị là 4.500.000 đồng.

Như vậy trong ngày 21/7 và 15/8/2021 bị cáo D đã lén lút lấy trộm 01 tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch của bà Âu Dương Thị B và trộm 01 xe mô tô hiệu Honda loại Waves biển số 63B9-057.99 của bà Nguyễn Thị B trên địa bàn xã Mỹ P và xã Đ, thành phố M. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.600.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính tham lam, muốn có tiền mà không phải lao động chân chính, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Ngày 10/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự (Bản án số 96/2008/HSST).

+ Ngày 30/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tổng hợp

hình phạt với Bản án số 96/2008/HSST buộc D phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 07 tháng 02 ngày tù (Bản án số 121/2008/HSST).

+ Ngày 06/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Đồng thời tổng hợp hình phạt 05 năm 07 tháng 02 ngày tù của Bản án số 121/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho nên Dg phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 07 tháng 02 ngày tù (Bản án số 24/2009/HSST). Bị can chấp hành xong án phạt tù ngày 10/12/2015.

+ Ngày 29/6/2018 Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 64/2018/HSST ngày 29/6/2018. Nguyễn Văn D bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h Điều 52 “Tái phạm”. Bị can chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2020.

Như vậy, bị cáo có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ theo tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt tù thật nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Âu Dương Thị B đã nhận lại tivi và không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với số quần áo mà D đã lấy trộm, hiện bị mất. Bị hại Nguyễn Thị B đã nhận lại xe mô tô, riêng cặp kính chiếu hậu chị B không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

+ 01 (một) con dao tự chế, cán gỗ dài 22,2cm, lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét, mũi nhọn dài 28,8cm, rộng 03cm, tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) biển số 63S2 - 4891 và 01 xe mô tô loại Nouvo màu đỏ có số máy 5VD1 - 25614 và số khung 5VD103Y025614 của Vũ Đình K mua qua mạng xã hội không có giấy tờ, không tìm được chủ sở hữu. Chuyển đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

+ 01 (một) xe mô tô loại Dream có số máy VTT1P50FMG062740 và số khung VLMDCG012HV062740 của Tạ Văn T trình bày mua xe củ qua mạng xã hội, không có giấy tờ, không tìm được chủ sở hữu. Chuyển đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho để tiếp tục xác minh, xử lý sau. Riêng biển số 52N2 - 3243 được gắn trên xe mô tô trên, chờ kết quả trả lời của Công an Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Đối với Nguyễn Ngọc T cho D mượn xe và cho gửi nhờ tivi; Lê Phước L cầm tivi dùm D đem về nhà nhưng T và L không biết tài sản trên do D phạm

tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M không thu giữ xe mô tô của T và không xử lý đối với T, L là có phù hợp.

Đối với Tạ Văn T cho D mượn xe, T không biết D đi trộm tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho không xử lý T đồng phạm trong vụ án là phù hợp.

Đối với Vũ Đình K, ngày 15/8/2022 khi chở bị cáo D đi trộm dừa, Khang nhìn thấy D trộm xe của bà B, nhưng đến ngày 18/8/2021 khi bị cáo D bị bắt, K vẫn không tố giác hành vi trộm xe của D là có dấu hiệu cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự. Bởi lẽ bị cáo D bị truy tố theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự sẽ kéo theo K thỏa mãn các quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M không khởi tố vụ án, khởi tố bị can là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; Cần kiến nghị tiếp tục điều tra làm rõ hành vi này để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế, cán gỗ dài 22,2cm, lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét, mũi nhọn dài 28,8cm, rộng 03cm.

Chuyển 01 (một) biển số 63S2 – 4891 và xe mô tô loại Nouvo màu đỏ có số máy 5VD1 - 25614 và số khung 5VD103Y025614 (xe không kính chiếu hậu, rỉ sét, hư hỏng) đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Chuyển 01 (một) xe mô tô loại Dream có số máy VTT1P50FMG062740 và số khung VLMDCG012HV062740 (xe không kính chiếu hậu, không ốp bửng, rỉ sét, hư hỏng) đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang)

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tiếp tục điều tra làm rõ hành vi “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự của anh Vũ Đình K để xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Công an TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Thúy Hằng